TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN C** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2022/DS-ST
Ngày: 06/6/2022
V/v tranh chấp *"Hợp đồng tín dụng"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN C

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán-Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thùy Trang

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Thanh Trí

2. Bà Nguyễn Thị Ngọc Dung

- Thư ký phiên tòa: Bà Nhâm Thị Thanh Trang- Thư ký Tòa án nhân dân quận C, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận C *tham gia phiên tòa*: Ông Trần Bảo Quốc- Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 6 năm 2022, Tòa án nhân dân quận C mở phiên tòa công khai tại trụ sở để xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số: 67/2022/TLST-DS ngày 14 tháng 4 năm 2022; về tranh chấp "Hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 289/2022/QĐST- DS ngày 17/5/2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: **Ngân hàng Thương mại Cổ phần B**. Trụ sở: Tòa nhà T, số 210 đường K, phường T, quận H, Thành phố Hà Nội. Đại diện ủy quyền: ông Dương Chí K; sinh năm: 1984- Chuyên viên xử lý nợ Ngân hàng B- Chi nhánh Cần Thơ- Số 62 đường L, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ (Văn bản ủy quyền ngày 27/10/2021). Có mặt.

2. Bị đơn: Ông **Hồ Anh T**; sinh năm: 1975. Địa chỉ: 224 tổ 25, KV.2, phường H, quận C, thành phố Cần Thơ. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 01/10/2021 và quá trình giải quyết vụ án, đại diện nguyên đơn là Ngân hàng Thương mại Cổ phần B trình bày:

Ông Hồ Anh T có ký Hợp đồng tín dụng số HĐTD9002017277 ngày 07/11/2017 với Ngân hàng Thương mại Cổ phần B. Theo đó, ông T vay của Ngân hàng số tiền 160.000.000đ (Một trăm sáu mươi triệu đồng), hợp đồng vay tín chấp, mục đích vay tiêu dùng; thời hạn vay 60 tháng, kể từ ngày 08/11/2017 đến ngày

07/11/2022; thỏa thuận lãi suất 12,5%/năm, thả nổi theo kỳ, điều chỉnh theo định kỳ, lãi quá hạn bằng 150% lãi trong hạn; trả gốc định kỳ hàng tháng vào ngày 10, mỗi tháng trả gốc 2.670.000đ, kỳ cuối trả vốn gốc 2.470.000đ và lãi hàng tháng.

Quá trình thực hiện hợp đồng: ông T đã trả tổng cộng: 162.171.579đ (trong đó: vốn gốc: 112.140.000đ + Lãi 50.031.519đ) đến ngày 10/5/2021 thì ngưng không trả nữa, còn thiếu tiền vốn gốc là 47.860.000đ và lãi suất.

Nay Ngân hàng yêu cầu: ông Hồ Anh T phải trả số tiền 55.947.158đ (trong đó: vốn gốc: 47.860.000đ + lãi tạm tính đến ngày 06/5/2022: 8.087.158đ) và lãi quá hạn phát sinh kể từ ngày tiếp theo đến khi thanh toán tất nợ của Hợp đồng tín dụng số HĐTD9002017277 ngày 07/11/2017.

Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn là ông Hồ Anh T cho rằng:

Thừa nhận ngày 07/11/2017, ông có ký Hợp đồng vay tín chấp với Ngân hàng Thương mại Cổ phần B để vay số tiền 160.000.000đ với nội dung thỏa thuận như Ngân hàng trình bày nêu trên là đúng.

Quá trình thực hiện hợp đồng: ông thừa nhận còn nợ lại số tiền gốc 47.860.000đ và lãi còn thiếu tính đến ngày 06/5/2022 số tiền tổng cộng là 55.947.158đ như ngân hàng nêu trên là đúng; đồng ý trả số tiền lãi và gốc còn nợ nêu trên như ngân hàng yêu cầu và chịu án phí theo quy định pháp luật.

Do các đương sự đã thỏa thuận được toàn bộ nội dung việc giải quyết vụ án nên ngày 06/5/2022, Tòa án nhân dân quận C đã lập biên bản hòa giải thành, ghi nhận ý kiến về sự thỏa thuận của các bên. Tuy nhiên, ngày 11/5/2022, ông Hồ Anh T có đơn thay đổi sự thỏa thuận, ông cho rằng không có khả năng trả số nợ trên cho ngân hàng, yêu cầu trả dần. Do đó, Tòa án đưa vụ kiện ra xét xử công khai.

Tại phiên tòa,

Đại diện nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải trả số tiền còn nợ 56.147.791đ (trong đó: vốn gốc: 47.860.000đ + lãi tạm tính đến ngày 06/6/2022: 8.287.791đ) và lãi phát sinh kể từ ngày tiếp theo đến khi thanh toán tất nợ theo mức lãi suất nợ quá hạn quy định tại hợp đồng tín dụng đến khi thanh toán tất nợ. Không đồng ý yêu cầu trả dần của bị đơn.

Bị đơn là ông Hồ Anh T: đồng ý trả số tiền vốn gốc và lãi còn nợ như ngân hàng yêu cầu nhưng xin trả dần mỗi tháng 1.000.000đ.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là phù hợp quy định pháp luật.

- Về việc giải quyết vụ án: Do ông Hồ Anh T là người ký hợp đồng tín dụng với Ngân hàng, đã nhận tiền vay nhưng vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo thỏa thuận cho Ngân hàng nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông T phải trả nợ là có cơ

sở. Căn cứ vào Điều 91, 95, 98 Luật Các tổ chức tín dụng; đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, buộc bị đơn là ông Hồ Anh T phải thanh toán cho nguyên đơn số tiền nợ gốc còn thiếu 47.860.000đ + lãi tạm tính đến ngày 06/6/2022: 8.287.791đ) và lãi phát sinh theo mức lãi suất quá hạn của hợp đồng kể từ ngày tiếp theo đến khi thanh toán tất nợ của Hợp đồng tín dụng số HĐTD ngày 07/11/2017.

Đối với việc bị đơn cho rằng không có khả năng trả nợ, yêu cầu trả dần nhưng không được nguyên đơn chấp nhận nên không có cơ sở, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu trả dần của bị đơn. .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Xét mối quan hệ pháp luật: đây là vụ kiện tranh chấp "Hợp đồng tín dụng" thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu của nguyên đơn về việc yêu cầu ông Hồ Anh T phải trả cho nguyên đơn số tiền 56.147.791đ (trong đó: vốn gốc 47.860.000đ + lãi tạm tính đến ngày 06/6/2022: 8.287.791đ) và lãi phát sinh kể từ ngày tiếp theo đến khi thanh toán tất nợ theo mức lãi suất nợ quá hạn quy định của Hợp đồng; Hội đồng xét xử xét thấy:

Ngày 07/11/2017, ông Hồ Anh T có ký ký Hợp đồng tín dụng HĐTD9002017277 vay của Ngân hàng Thương mại Cổ phần B số tiền 160.000.000đ (Một trăm sáu mươi triệu đồng), thời hạn 60 tháng, thỏa thuận trả vốn gốc và lãi định kỳ vào ngày 10 hàng tháng. Do ông Hồ Anh T đã nhận tiền vay nhưng vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận của hợp đồng nên nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bên vay phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ gồm cả vốn gốc và lãi còn nợ là có cơ sở, vì vậy cần buộc ông Hồ Anh T phải thanh toán số tiền còn nợ cho nguyên đơn là:

- Nợ gốc: 47.860.000đ;

- Lãi tạm tính đến ngày 06/6/2022: 8.287.791đ;

- Tổng cộng: 56.147.791đ và tiền lãi kể từ ngày tiếp theo đến khi thanh toán tất nợ theo mức lãi suất quá hạn thỏa thuận của hợp đồng.

[3] Đối với việc ông Hồ Anh T yêu cầu trả dần mỗi tháng một triệu đồng: xét thấy, yêu cầu này không được nguyên đơn chấp nhận; hơn nữa, khả năng trả nợ của bị đơn sẽ được xem xét trong giai đoạn thi hành án. Do đó, yêu cầu trả dần của bị đơn là không có cơ sở, không được chấp nhận.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: ông T phải chịu (56.147.791đ x 5%) = 2.807.400đ án phí theo quy định tại Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 3 Điều 26, Điều 235, 266, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Điều 91, 95, 98 Luật Các tổ chức tín dụng.

- Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Buộc ông Hồ Anh T phải trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần B số tiền: 56.147.791đ (Năm mươi sáu triệu một trăm bốn mươi bảy ngàn bảy trăm chín mươi mốt đồng) (trong đó: nợ gốc 47.860.000đ + lãi tạm tính đến ngày 06/6/2022: 8.287.791đ) và lãi phát sinh kể từ ngày 07/6/2022 đến khi thanh toán tất nợ theo mức lãi suất quá hạn quy định của Hợp đồng.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Hồ Anh T phải chịu 2.807.400đ (Hai triệu tám trăm lẻ bảy ngàn bốn trăm đồng) tiền án phí.

Nguyên đơn được nhận lại tạm ứng án phí đã nộp 1.266.000đ theo biên lai số 0008343 ngày 13/4/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận C, thành phố Cần Thơ.

3. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; các đương sự được quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

4. Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án. Quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND Tp. Cần Thơ.
- VKSND Q. C.
- Chi cục THA Q. C.
- Người TGTT.
- Lưu HS – BA.

Nguyễn Thị Thùy Trang